

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 19-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Huỳnh Nh (tên gọi khác: N), sinh năm 1994, tại Tây Ninh; Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Nguyễn L, sinh năm 1965 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1971 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1998 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2015. Tiền án: có 01 tiền án ngày 12/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/02/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Võ Hoàng Ph, sinh năm 1994; HKTT: Ấp VT, xã TH, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Ông Ngô Anh Kh, sinh năm 1995; HKTT: Khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Lưu Quốc C

Người giám hộ cho người làm chứng C: Bà Nguyễn Thị Mộng Th (mẹ C) và ông Lưu Trường G (cha C). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huỳnh Nh là đối tượng không có nghề nghiệp, năm 2018 Nh bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử và tuyên phạt 07 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo bản án số 30/2018/HS-ST ngày 12/9/2018, Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Trong thời gian chờ chấp hành án, Nh quen biết và chơi chung với Võ Hoàng Ph và Ngô Anh Kh. Biết Ph có chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Excitrer, màu đỏ đen, biển số: 76D-392.50 và Kh có xe chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen đỏ, biển số: 61H1-280.84 nên Nh nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Ph và Kh đem cầm cố lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định này, vào các ngày 27 và 28 tháng 10 năm 2018, Nh đã dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo Ph và Kh để chiếm đoạt xe mô tô với tổng giá trị chiếm đoạt là 82.700.000 đồng rồi bỏ trốn, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 27/10/2018, Trần Huỳnh Nh rủ Võ Hoàng Ph, đến quán cà phê Thủy Mộc thuộc khu phố 4B, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương uống cà phê, Ph đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Nh kêu bạn tên Lưu Quốc C (đang làm phục vụ tại quán cà phê Vườn Dầu) chở Nh đến quán cà phê Thủy Mộc để uống cà phê thì C đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 61F-0944 chở Nh đến quán Thủy Mộc. Tại đây, Nh nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha Excitrer, màu đỏ đen, biển số: 76D-392.50, số khung: 0610HY448743, số máy: G3D4E469560 của Ph có giá trị nên nảy sinh ý định chiếm đoạt đem cầm lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định này, Nh vờ nói với Ph là có bạn tên Hùng nhà ở huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh nợ tiền Nh nên Nh đến gặp Hùng để lấy tiền, đồng thời Nh mượn xe mô tô biển số: 76D-392.50 của Ph để đi lấy tiền, do tin tưởng Nh nên Ph đồng ý cho Nh mượn xe và Ph kêu Nh chạy đến tiệm cắt tóc Quang Vinh tại khu phố 4B, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (là nơi anh Ph làm việc) để lấy xe. Tại tiệm tóc Quang Vinh, Ph giao chìa khóa xe và xe mô tô cho Nh. Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô của Ph, Nh kêu C gửi xe mô tô biển số 61F-0944 của C tại tiệm cắt tóc Quang Vinh rồi Nh điều khiển mô tô biển số: 76D-392.50 chở C đi chung (trên đường đi Nh vờ nói với C là không liên lạc được với bạn tên Hùng nên rủ C đi sang nước Campuchia chơi với Nh) thì C đồng ý. Sau đó, Nh chở C đến Casino “Bảy Tầng” tại nước Campuchia chơi. Tại đây, Nh nói C đứng đợi để Nh đi gửi xe nhưng lại đi tìm tiệm cầm đồ (chưa rõ tên, địa chỉ do hai vợ chồng người Campuchia làm chủ) cầm với giá 17.000.000 đồng, sau đó Nh sử dụng số tiền này vào Casino đánh bạc và thua hết còn C đứng xem, không chơi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi ra về Nh nói với C là đã cầm xe mô tô biển số: 76D-392.50 của Ph, sau đó cả hai thuê xe ôm chở đi về nhà. Khoảng 18 giờ 00 phút, cùng ngày Ph không thấy Nh trả xe mô tô nên gọi điện thì Nh vờ nói có công việc chưa về mai sẽ trả xe cho Ph, nghi ngờ Nh đã chiếm đoạt xe mô tô của mình nên Ph điện thoại hỏi C thì biết được Nh đã cầm xe mô tô để chơi đánh bài

nên Ph tự đi tìm và chuộc xe lại hết 17.580.000 đồng. Sau khi chuộc xe về, Ph đã trình báo sự việc và giao nộp xe mô tô cho cơ quan Công an giải quyết theo thẩm quyền.

Vụ thứ hai: Ngày 28/10/2018, sau khi cầm xe Ph để đánh bài thua hết Nh về nhà và nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Ngô Anh Kh (là bạn đá bóng chung) để tiếp tục mang đi cầm cố lấy tiền đánh bạc gỡ lại số tiền đã thua. Thực hiện ý định, khoảng 13 giờ 00 phút, cùng ngày 28/10/2018 Nh gọi điện thoại rủ Kh đi uống cà phê tại quán cà phê Thủy Trúc thuộc khu phố 4B, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, thì Kh đồng ý, tiếp đó Nh thuê xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch) đi đến gặp Kh. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Kh điều khiển xe mô tô Exciter, màu đen đỏ, biển số: 61H1-280.84, số khung: 0610FY124090, số máy: G3D4E136696 đến quán Thủy Trúc gặp Nh tại chòi cà phê phía sau, bên trái của quán. Ngồi uống nước được khoảng 10 phút thì Nh vờ nói với Kh cho mượn xe đi mua cơm vì chưa ăn cơm và đi đón bạn vào uống cà phê chung nhằm chiếm đoạt xe Kh, do tin lời Nh nên Kh đồng ý cho Nh mượn và giao xe cho Nh. Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô của Kh, Nh điều khiển xe mô tô trên đi đến Casino “Bảy Tầng” tại nước Campuchia cầm cố với giá 16.000.000 đồng và sử dụng để đánh bạc và đã thua hết. Còn Kh, sau khi cho Nh mượn xe, thấy Nh đi lâu không quay lại nên gọi điện thoại cho Nh nhưng Nh không bắt máy. Kh nghi ngờ Nh đã chiếm đoạt xe của mình nên gọi điện thoại hỏi Võ Hoàng Ph thì biết Nh cầm xe của mình tại Casino “Bảy Tầng” nên Kh đã tự đi chuộc xe với giá 16.500.000 đồng. Sau khi chuộc xe về, Kh đã trình báo sự việc và giao nộp xe mô tô cho cơ quan Công an xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 10/01/2019, của Hội đồng định giá tài sản huyện Dầu Tiếng kết luận:

Xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, dung tích: 149 cm³, màu: trắng đỏ đen, biển số: 76D1-392.50, số máy: G3D4E469560, số khung: 0610HY448743 (đã thu hồi được) đã qua sử dụng đến thời gian bị chiếm đoạt (ngày 27/10/2018) có giá trị là 47.700.000 đồng.

Xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, dung tích: 149 cm³, màu: đen đỏ, biển số: 61H1-280.84, số máy: G3D4E136696, số khung: 0610FY124090 (đã thu hồi được) đã qua sử dụng đến thời gian bị chiếm đoạt (ngày 28/10/2018) có giá trị là 35.000.000 đồng.

Sau khi chiếm đoạt được 02 xe mô tô của Nguyễn Hoàng Ph và Ngô Anh Kh thì Trần Huỳnh Nh bỏ trốn đến thành phố Hồ Chí Minh làm thuê. Ngày 18/8/2019, Trần Huỳnh Nh bị bắt truy nã theo Quyết định truy nã số: 25/QĐTN-CQTHAHS, ngày 18/3/2019 của Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSĐT-HS ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Trần Huỳnh Nh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Nh từ 03 – 04 năm tù.

* Về biện pháp tư pháp: Không.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Hoàng Ph yêu cầu Trần Huỳnh Nh bồi thường số tiền 20.000.000 đồng; bị hại Ngô Anh Kh yêu cầu Trần Huỳnh Nh bồi thường số tiền 18.000.000 đồng tương đương với thiệt hại về tài sản (tiền chuộc xe) do hành vi trái pháp luật của Nh gây ra. Căn cứ các Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 xét yêu cầu bồi thường của bị hại Võ Hoàng Ph và Ngô Anh Kh là có căn cứ chấp nhận.

- Ý kiến của bị hại Võ Hoàng Ph: Yêu cầu Trần Huỳnh Nh bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

- Ý kiến của bị hại Ngô Anh Kh: Yêu cầu Trần Huỳnh Nh bồi thường số tiền 18.000.000 đồng.

- Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 61/CT-VKSDT-HS ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố, bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình và có thái độ ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa bị cáo Nh nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Huỳnh Nh khai nhận như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Nh nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của ông Võ Hoàng Ph và ông Ngô Anh Kh. Thực hiện ý định này, vào các ngày 27 và 28 tháng 10 năm 2018, Nh đã dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo Ph và Kh để

chiếm đoạt xe mô tô với tổng giá trị chiếm đoạt là 82.700.000 đồng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 27/10/2018, Nh rủ Ph, đến quán cà phê Thủy Mộc thuộc khu phố 4B, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương uống cà phê, Ph đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Nh nhờ bạn tên Lưu Quốc C chở Nh đến quán cà phê Thủy Mộc để uống cà phê. Tại đây, Nh nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, biển số: 76D-392.50, số khung: 0610HY448743, số máy: G3D4E469560 của Ph có giá trị nên nảy sinh ý định chiếm đoạt đem cầm lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định này, Nh vờ nói với Ph là có bạn tên Hùng nhà ở huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh nợ tiền Nh nên Nh đến gặp Hùng để lấy tiền, đồng thời Nh mượn xe mô tô biển số: 76D-392.50 của Ph để đi lấy tiền, do tin tưởng Nh nên Ph đồng ý cho Nh mượn xe. Sau khi mượn xe thì Nh chở C đến Casino “Bảy Tầng” tại nước Campuchia chơi. Tại đây, Nh nói C đứng đợi để Nh đi gửi xe nhưng lại đi tìm tiệm cầm đồ cầm với giá 17.000.000 đồng và sử dụng số tiền này vào Casino đánh bạc và thua hết.

Vụ thứ hai: Ngày 28/10/2018, sau khi cầm xe anh Ph để đánh bài thua hết Nh về nhà và nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Ngô Anh Kh để tiếp tục mang đi cầm cố lấy tiền đánh bạc gỡ lại số tiền đã thua. Thực hiện ý định, khoảng 13 giờ 00 phút, cùng ngày 28/10/2018 Nh gọi điện thoại rủ Kh đi uống cà phê tại quán cà phê Thủy Trúc thuộc khu phố 4B, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, thì Kh đồng ý, tiếp đó Nh thuê xe ôm đi đến gặp Kh. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Kh điều khiển xe mô tô Exciter, màu đen đỏ, biển số: 61H1-280.84, số khung: 0610FY124090, số máy: G3D4E136696 đến quán Thủy Trúc gặp Nh tại chòi cà phê phía sau, bên trái của quán. Ngồi uống nước được khoảng 10 phút thì Nh vờ nói với Kh cho mượn xe đi mua cơm và đi đón bạn vào uống cà phê chung nhằm chiếm đoạt xe anh Kh, do tin lời Nh nên Kh đồng ý cho Nh mượn và giao xe cho Nh. Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô của Kh, Nh điều khiển xe mô tô trên đi đến Casino “Bảy Tầng” tại nước Campuchia cầm cố với giá 16.000.000 đồng, sử dụng để đánh bạc và đã thua hết.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ kết luận Cáo trạng số 61/CT-VKSĐT – HS ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Trần Huỳnh Nh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt xe mô tô của Võ Hoàng Ph và Ngô Anh Kh trị giá 82.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự an ninh nơi xảy ra vụ án.

[4] Xét mục đích, động cơ phạm tội: Xuất phát từ động cơ chỉ vì muốn có tiền tiêu xài để phục vụ nhu cầu cá nhân nhưng với bản tính tham lam, lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, bị cáo đã bất chấp pháp luật dân thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo tự nhận thức, sửa chữa lỗi lầm của mình và giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe tình hình phạm tội phát sinh nói chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo có công cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngày 12/9/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Không.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Hoàng Ph yêu cầu Trần Huỳnh Nh bồi thường số tiền 20.000.000 đồng; bị hại Ngô Anh Kh yêu cầu Trần Huỳnh Nh bồi thường số tiền 18.000.000 đồng. Tại phiên tòa, Nh đồng ý bồi thường số tiền trên nên ghi nhận.

[10] Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h Khoản 1 Điều 52; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Căn cứ các Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự năm 2015

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh Nh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Nh 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Trần Huỳnh Nh bồi thường cho bị hại Võ Hoàng Ph số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Buộc bị cáo Trần Huỳnh Nh bồi thường cho bị hại Ngô Anh Kh số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án không thanh toán số tiền trên đúng thời hạn thì hàng tháng người bị thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Huỳnh Nh phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Huỳnh Nh phải chịu 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- CCTHA H. Dầu Tiếng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV27 CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Linh